TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 234/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Nam Định, ngày 01 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 186/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 13 đường N, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Tạm trú: Số nhà 44C đường H, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Anh Trần Thăng Long, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Số nhà 44C đường H, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Thăng L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con Trần Yến T (giới tính: Nữ), sinh ngày 30-10-2013 và Trần Yến N (giới tính: Nữ), sinh ngày 13-10-2014. Anh Trần Thăng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con Trần Huy H (giới tính: Nam), sinh ngày 09-8-2005. Anh Trần Thăng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 (một triệu) đồng một tháng kể từ tháng 6-2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, có khả năng lao động được.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Y nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Y tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thị Y đã nộp tại biên lai số 0001327 ngày 09-5-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Nguyễn Thị Y và anh Trần Thăng L có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS ND TP N;
- UBND phường N;
- UBND phường N;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tống Thị Kim Phượng